

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CÁI BÈ  
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **68/2021/DS-ST**

Ngày: 24/5/2021

V/v tranh chấp: “Hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**

***\* Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hồ Văn Khỏe**
- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Huỳnh Văn Dũng**  
2. Ông **Nguyễn Phước Tường**
- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Minh Luân**, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Thành Thêm** – Kiểm sát viên.

Ngày **24** tháng **5** năm **2021** tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 33/2021/TLST-DS ngày 15/01/2021 về việc tranh chấp: “Hợp đồng vay tài sản”.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2021/QĐST-DS ngày 19/4/2021 giữa các đương sự:

**\* Nguyên đơn:** Anh **Ngô Văn T**, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Số 390, tổ 20, khu 4, thị trấn C, huyện C, Tiền Giang.

**\* Bị đơn:** Anh **Đoàn Văn C**, sinh năm 1981.

Địa chỉ: ấp M, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

(Anh T có mặt, anh C vắng mặt không rõ lý do)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* Theo đơn khởi kiện, bản tự khai ngày 05/01/2021 các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa anh Ngô Văn T trình bày:

Ngày 05/10/2020 anh T có cho anh C vay không lãi số tiền 50.000.000 đồng, anh C hứa mỗi tháng trả 10.000.000 đồng thực hiện từ ngày 01/11/2020 cho đến khi hết nợ, anh C có làm biên nhận nợ và ký tên. Nhưng đến hạn trả

tiền anh C cứ hứa hẹn kéo dài đến nay không trả được số tiền nào. Do đó, nay anh T yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết buộc anh Đoàn Văn C có nghĩa vụ trả số tiền vay 50.000.000 đồng, không yêu cầu trả lãi, trả 01 lần ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

\* Bị đơn anh Đoàn Văn C đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa, nhưng vẫn không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của anh T và không có mặt tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C phát biểu ý kiến và đề nghị:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong quá trình từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử thực hiện đúng theo quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã tuân thủ theo đúng quy định Bộ luật tố tụng dân sự. Tư cách của người tham gia tố tụng tuân thủ theo đúng quy định tại các Điều 68, 70, 71, 72, 73, 234 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ và lời khai của đương sự tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhận thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh T là có căn cứ chấp nhận, nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Thuận, buộc anh Đoàn Văn C có nghĩa vụ trả cho anh Thuận số tiền 50.000.000 đồng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bị đơn anh Đoàn Văn C đã được tổng đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng vắng mặt không rõ lý do, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh C là có căn cứ đúng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét, căn cứ biên nhận nợ ngày 05/10/2020 thể hiện anh C có vay của anh Thuận số tiền 50.000.000 đồng anh C có ký tên và ghi rõ họ tên. Đồng thời, căn cứ vào lời khai của chị Dương Thị N (vợ của anh Đoàn Văn C) tại biên bản ghi lời khai ngày 07/4/2021 trình bày chị N biết việc anh C có vay của anh T số tiền 50.000.000 đồng chưa trả, chữ ký và chữ viết trong biên nhận nợ ngày 05/10/2020 là do anh C viết và ký tên. Mặc khác, Sau khi thụ lý vụ án Toà án đã tổng đạt đầy đủ các thủ tục tố tụng cho anh C trong thông báo Toà án có nêu rõ yêu cầu khởi kiện của anh T, nhưng anh C không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của anh T và không có mặt để tham gia các phiên hoà giải và tham dự phiên tòa, nên xem như anh C đã mặc nhiên thừa nhận số nợ của anh T. Do đó, anh T khởi kiện yêu cầu anh C trả số tiền 50.000.000 đồng là có cơ sở chấp nhận phù hợp với quy định tại Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự.

[3] Tại phiên toà do anh C vắng mặt nên hai bên không thoả thuận được về thời gian trả số tiền 50.000.000 đồng. Cho nên, về phương thức trả, thời gian trả số tiền trên do hai bên đương sự thỏa thuận với nhau khi đến giai đoạn thi hành án.

[4] Xét, ý kiến đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận toàn bộ lời đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

[5] Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh T, căn cứ vào khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, nên anh C phải chịu 50.000.000 đồng x 5% = 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng các Điều 463, Điều 466, khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, 271, 272, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

### **Xử:**

**1.** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Ngô Văn T.

Buộc anh Đoàn Văn C có nghĩa vụ trả cho anh Ngô Văn T số tiền vay 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

**2.** Về án phí: Anh Đoàn Văn C phải chịu 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho anh Ngô Văn T số tiền 1.250.000 đồng (Một triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004774 ngày 15/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Tiền Giang.

**3.** Về quyền kháng cáo: Anh Ngô Văn T được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Đoàn Văn C được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

**4.** Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều

9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**\* Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Hồ Văn Khỏe**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**  
**HUYỆN CÁI BÈ**  
**TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

## BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi.... giờ....phút, ngày **24** tháng **5** năm **2021**.

Tại: Trụ sở Toà án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hồ Văn Khoẻ**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Huỳnh Văn Dũng**

2. Ông **Nguyễn Phước Tường**

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 29/2021/TLST- DS ngày 14 tháng 01 năm 2021 về việc tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” giữa:

\* Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Văn Thuận**, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Số 390, tổ 20, khu 4, thị trấn Cái Bè, huyện Cái Bè, Tiền Giang.

\* Bị đơn: Anh **Đoàn Văn Cường**, sinh năm 1981.

Địa chỉ: ấp Mỹ Phú A, xã Hậu Mỹ Phú, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

*Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.*

### HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

**1. Về điều luật áp dụng:** Áp dụng các Điều 463, Điều 466, khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, 271, 272, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Kết quả biểu quyết 3/3 (100%).

#### **2. Về nội dung:**

**1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Ngô Văn Thuận.**

Buộc anh Đoàn Văn Cường có nghĩa vụ trả cho anh Ngô Văn Thuận số tiền vay 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

**2. Về án phí:** Anh Đoàn Văn Cường phải chịu 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho anh Ngô Văn Thuận số tiền 1.250.000 đồng (Một triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số

0004774 ngày 15/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

**3.** Về quyền kháng cáo: Anh Ngô Văn Thuận được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Đoàn Văn Cường được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

**4.** Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kết quả biểu quyết 3/3 (100%).

Nghị án kết thúc vào hồi..... giờ..... phút, ngày **24** tháng **5** năm **2021**.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

**Thành viên Hội đồng xét xử**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà**

**Hồ Văn Khỏe**

**\* Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Hồ Văn Khỏe**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**  
**HUYỆN CÁI BÈ**  
**TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Ngày: 17/01/2017

**BIÊN BẢN HỘI Ý**

Về vụ án: Tranh chấp “Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất” giữa:

\* Nguyên đơn: Anh **Phan Văn Thành**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: số 395, tổ 20, khu 1B, thị trấn Cái Bè, huyện Cái Bè, Tiền Giang.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Luật sư **Lê Hoàng Ân**, Văn phòng Luật sư Hoàng Ân thuộc đoàn luật sư tỉnh Tiền Giang.

Địa chỉ: số 362B, khu 4, thị trấn Cái Bè, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

\* Bị đơn: **1. Ông Đoàn Văn Gian**, sinh năm 1972.

**2. Bà Phan Thị Hồng Vân**, sinh năm 1976.

Cùng địa chỉ: số 404A, tổ 20, khu 1, thị trấn Cái Bè, huyện Cái Bè, Tiền Giang.

Đại diện ủy quyền: Ông **Bùi Quang Nhuận**, sinh năm 1956

Địa chỉ: số 461A, tổ 23, khu 4, thị trấn Cái Bè, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.



\* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

**Ngân hàng TMCP Sài Gòn (SCB).**

Địa chỉ: số 927 Trần Hưng Đạo, phường 1, quận 5, TP. Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông **Võ Tấn Hoàng Văn** – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo uỷ quyền: Ông **Lưu Quang Dũng** – Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Chi nhánh Tiền Giang.

*Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hồ Văn Khỏe**

- Các Hội thẩm nhân dân: + Bà **Đoàn Thị Thoa**

+ Ông **Lê Văn Lâu**

Xét thấy: Do nguyên đơn anh Phan Văn Thành có tranh chấp đến phần diện tích đất 15 m<sup>2</sup> mà chị Phan Thị Hồng Vân mua của hộ ông Nguyễn Văn Hoà, nhưng trong quá trình giải quyết vụ án Toà án chưa đưa hộ ông Nguyễn Văn Hoà vào tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Hội đồng xét xử thảo luận và thống nhất 3/3

Áp dụng vào Điều 235 và điểm c khoản 1 Điều 259 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Hội đồng xét xử quyết định tạm ngừng phiên tòa xét xử sơ thẩm ngày 17/01/2017, để đưa hộ ông Nguyễn Văn Hoà vào tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Phiên tòa sơ thẩm mở lại vào lúc **8 giờ 00 phút**, ngày **17 tháng 02 năm 2017** tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

**Thành viên Hội đồng xét xử**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CÁI BÈ  
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **02/2017/QĐST-DS**  
**2017**

*Cái Bè, ngày 17 tháng 01 năm*

**QUYẾT ĐỊNH  
TẠM NGỪNG PHIÊN TÒA**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**

\* *Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hồ Văn Khỏe**

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Đoàn Thị Thoa**, Ủy viên thường vụ Hội liên hiệp phụ nữ H. Cái Bè.

2. Ông **Lê Văn Lâu**, Trưởng đài truyền thanh truyền hình huyện Cái Bè.

Đã tiến hành mở phiên tòa sơ thẩm xét xử vụ án dân sự thụ lý số 162/2016/TLST-DS ngày 21/5/2016 về việc tranh chấp “Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất”.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 164/2016/QĐST-DS ngày 28 tháng 10 năm 2016.

Xét thấy: Do nguyên đơn anh Phan Văn Thành có tranh chấp đến phần diện tích đất 15 m<sup>2</sup> mà chị Phan Thị Hồng Vân mua của hộ ông Nguyễn Văn Hoà, nhưng trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án chưa đưa hộ ông Nguyễn Văn Hoà vào tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Căn cứ vào Điều 235 và điểm c khoản 1 Điều 259 của Bộ luật tố tụng dân sự.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tạm ngừng phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 162/2016/TLST-DS ngày 31/5/2016 về việc tranh chấp “Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất”

2. Thời gian mở phiên tòa vào lúc **8 giờ 00** phút, ngày **17 tháng 02 năm 2017** tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

**Thành viên Hội đồng xét xử**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**\* Nơi nhận:**

- VKSND huyện Cái Bè;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Hồ Văn Khỏe**